

BÁO CÁO

Kết quả công tác năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2026 của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị

A. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Năm 2025 là năm có nhiều biến động quan trọng đối với hệ thống Tòa án nhân dân nói chung và Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị nói riêng. Thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị về việc sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, kể từ ngày 01/7/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị và Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã hợp nhất thành Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị. Đồng thời, thực hiện việc bỏ Tòa án nhân dân cấp huyện và thành lập các Tòa án nhân dân khu vực. Bên cạnh đó, tình hình tội phạm trên địa bàn tỉnh tiếp tục diễn biến phức tạp, nhất là tội phạm về ma túy; các vụ việc tranh chấp dân sự tiếp tục gia tăng về số lượng, tính chất ngày càng gay gắt, phức tạp. Mặc dù yêu cầu nhiệm vụ đặt ra là rất nặng nề và trong bối cảnh còn gặp nhiều khó khăn do thiếu đội ngũ Thẩm phán, Thư ký cũng như điều kiện cơ sở vật chất làm việc sau khi hợp nhất các đơn vị Tòa án. Tuy nhiên, ngay từ đầu năm, cũng như giai đoạn chuẩn bị hợp nhất hai tỉnh, Ban cán sự đảng, Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh đã kịp thời chủ động ban hành các Nghị quyết, Kế hoạch để triển khai thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo của Tòa án nhân dân tối cao¹; đặc biệt đã yêu cầu các Tòa án nhân dân hai cấp tiếp tục duy trì và thực hiện tốt 17 giải pháp² đột phá nhằm nâng cao chất

¹ Nghị quyết số 765-NQ/BCS ngày 31/12/2024 của Ban cán sự đảng TANDTC về việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2025 của Tòa án nhân dân; Chỉ thị số 06/2024/CT-CA ngày 12/12/2024 của Chánh án TANDTC về yêu cầu triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác ngành Tòa án nhân dân năm 2025.

² (1) Triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ về cải cách Tư pháp theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; (2) Tăng cường công tác bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật; (3) Đổi mới tổ chức phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp; (4) Nâng cao chất lượng bản án, quyết định của Tòa án; (5) Công khai bản án, quyết định của Tòa án trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân; (6) Nâng cao hiệu quả công tác hòa giải trong giải quyết các vụ án dân sự; (7) Tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm; (8) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan có liên quan trong quá trình giải quyết các loại vụ án; (9) Tăng cường công tác kiểm tra, giám đốc việc xét xử; (10) Nâng cao chất lượng đội ngũ Thẩm phán, Thẩm tra viên và Thư ký Tòa án; (11) Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu; (12) Đổi mới thủ tục hành chính tư pháp tại Tòa án; (13) Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phương tiện làm việc cho các Tòa án; (14) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Tòa án; (15) Làm tốt công tác thi đua khen thưởng; (16) Triển khai thi hành có hiệu quả Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; (17) Tăng cường kỷ cương, kỷ luật; nâng cao đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, người lao động Tòa án các cấp.

lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án. Trên cơ sở đó, các đơn vị Tòa án nhân dân hai cấp đã khẩn trương xây dựng chương trình, kế hoạch công tác gắn với các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể và tổ chức thực hiện quyết liệt nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, quyết tâm phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu công tác mà Nghị quyết của Quốc hội và của Tòa án nhân dân tối cao đề ra.

Mặc dù yêu cầu nhiệm vụ đặt ra là rất nặng nề và còn gặp nhiều khó khăn, song được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tòa án nhân dân tối cao, của Tỉnh ủy, sự giám sát của HĐND tỉnh cùng với sự phối hợp, hỗ trợ tạo điều kiện về nhiều mặt của các cấp ủy, chính quyền địa phương, các cơ quan tiến hành tố tụng, sự đoàn kết, cố gắng, nỗ lực của đội ngũ công chức, người lao động Tòa án nhân dân hai cấp nên việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp cũng như các mặt công tác khác sau hợp nhất của Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh được triển khai thực hiện có hiệu quả, chất lượng giải quyết tiếp tục được nâng lên, hoàn thành tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu do Quốc hội và Tòa án nhân dân tối cao đề ra, góp phần vào việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định thu hút đầu tư và thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

B. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. Kết quả giải quyết, xét xử các loại án

Năm 2025, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị đã thụ lý 6.688 vụ, việc; đã giải quyết được 6.509 vụ, việc (đạt tỷ lệ 97,32%). Trong đó: Tòa án nhân dân tỉnh: Thụ lý 1.336 vụ, việc, đã giải quyết 1.296 vụ, việc, đạt tỷ lệ 97%; Tòa án nhân dân khu vực: Thụ lý 5.352 vụ, việc; đã giải quyết 5.213 vụ, việc; đạt tỷ lệ 97,4%). So với cùng kỳ năm 2024, số vụ, việc đã thụ lý giảm 24 vụ, việc³; số vụ, việc đã giải quyết tăng 172 vụ, việc. Trong đó số vụ, việc tranh chấp dân sự thụ lý tăng 210 vụ, việc. Số vụ, việc còn lại chưa giải quyết đều đang trong thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định của pháp luật. Tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan là 0,63%. Tòa án nhân dân hai cấp phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp đã tổ chức được 85 phiên tòa rút kinh nghiệm theo tinh thần cải cách tư pháp. Thẩm phán TAND hai cấp đã công bố 4.336 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án. Kết quả cụ thể như sau:

1. Về giải quyết, xét xử các vụ án hình sự

³ Năm 2024: Tòa án nhân dân hai tỉnh Quảng Bình và Quảng Trị đã thụ lý 6.712 vụ, việc các loại; đã giải quyết 6.337 vụ, việc; đạt tỷ lệ 94,4%.

Tòa án nhân dân hai cấp đã thụ lý 1.305 vụ, 2.388 bị cáo; đã giải quyết, xét xử được 1.300 vụ, 2.355 bị cáo, đạt tỷ lệ 99,6% (so với năm 2024, thụ lý giảm 251 vụ, 220 bị cáo). Vượt chỉ tiêu 9,6% so với chỉ tiêu đề ra. Trong đó:

+ Tòa án tỉnh đã thụ lý 355 vụ/740 bị cáo; đã giải quyết, xét xử 354 vụ/334 bị cáo.

+ Tòa án nhân dân khu vực đã thụ lý 950 vụ/1.648 bị cáo; đã giải quyết 946 vụ/1.621 bị cáo.

2. Về công tác giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại và lao động

Tòa án nhân dân hai cấp đã thụ lý 5.321 vụ việc, đã giải quyết, xét xử 5.149 vụ, việc, đạt tỷ lệ 96,7%. Vượt 11,7% so với chỉ tiêu đề ra. Số vụ, việc còn lại chưa giải quyết đang trong thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định của pháp luật. Chỉ tính riêng Tòa án nhân dân tỉnh, số vụ án dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động đã thụ lý 929 vụ việc, đã giải quyết, xét xử 892 vụ việc, đạt tỷ lệ 96%.

Kết quả cụ thể đối với từng loại án như sau:

+ Án dân sự: Thụ lý 2.176 vụ việc (tăng 210 vụ việc so với cùng kỳ năm 2024); đã giải quyết 2.052 vụ việc, đạt tỷ lệ 94,3%.

+ Án hôn nhân và gia đình: Thụ lý 2.816 vụ việc (giảm 12 vụ việc so với cùng kỳ năm 2024); đã giải quyết 2.779 vụ việc, đạt tỷ lệ 98,7%.

+ Án kinh doanh thương mại: Thụ lý 311 vụ (tăng 34 vụ so với cùng kỳ năm 2024); đã giải quyết 301 vụ, đạt tỷ lệ 96,8%.

+ Án lao động: Thụ lý 18 vụ (tăng 12 vụ so với cùng kỳ năm 2024); đã giải quyết 17 vụ, đạt tỷ lệ 96,8%.

3. Về công tác giải quyết các vụ án hành chính

Tòa án nhân dân hai cấp đã thụ lý 62 vụ; đã giải quyết, xét xử 60 vụ, đạt tỷ lệ 96,8%, giảm 17 vụ so với cùng kỳ năm 2024; Vượt 31,8% chỉ tiêu đề ra. Số vụ án còn lại mới thụ lý và đang trong thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định của pháp luật. Năm 2025, Tòa án nhân dân tỉnh đã tổ chức được 3 phiên toà trực tuyến về án hành chính, tạo điều kiện cho các đương sự tham gia đầy đủ, trực tiếp đối thoại nhằm làm sáng tỏ các vấn đề liên quan trong vụ án.

4. Về công tác giám đốc thẩm, tái thẩm

Căn cứ Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực và Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP, ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định về

tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân, kể từ ngày 01/7/2025 Tòa án nhân dân tỉnh được giao thẩm quyền xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm đối với bản án, quyết định của Tòa án nhân dân cấp huyện cũ, Tòa án nhân dân cấp khu vực đã có hiệu lực pháp luật.

Thực hiện nhiệm vụ mới được giao, từ 01/7/2025 đến 30/9/2025 Tòa án nhân dân tỉnh đã thụ lý 03 đơn đề nghị giám đốc thẩm, đã xét xử 01 vụ, trả lời 01 đơn không có căn cứ, còn 01 đơn đang rút hồ sơ để xem xét các tình tiết mới.

5. Nhận xét chung

- Qua công tác giải quyết, xét xử các vụ án hình sự cho thấy, chiếm tỷ lệ cao vẫn là các nhóm tội phạm về ma túy, tội phạm liên quan đến xâm phạm sở hữu, xâm phạm trật tự công cộng. Đặc biệt nhóm các tội phạm về ma túy tăng cao, tập trung ở các tội danh tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của đa số bị cáo là do lười lao động, sử dụng các chất kích thích, bất chấp mọi thủ đoạn để thực hiện hành vi phạm tội nhằm có tiền để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Mặt khác, các bị cáo thiếu sự quan tâm, quản lý và giáo dục từ phía gia đình, đa số có nhân thân xấu, nhiều tiền án, tiền sự. Nhiều đối tượng phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; thủ đoạn phạm tội ngày càng tinh vi, ảnh hưởng xấu đến gia đình và xã hội.

Quá trình giải quyết, xét xử các vụ án hình sự, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị đã xét xử đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không kết án oan người không phạm tội và bỏ lọt tội phạm; không để án quá hạn, tạm đình chỉ do nguyên nhân chủ quan của Thẩm phán; các quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung đều có căn cứ pháp luật. Hình phạt Tòa án áp dụng đối với các bị cáo đảm bảo nghiêm minh, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm.

- Các vụ án dân sự năm 2025 Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị đã thụ lý chủ yếu là các tranh chấp về đất đai và có chiều hướng tăng về số lượng và ngày càng phức tạp về tính chất. Số lượng án thụ lý sau ngày 01/7/2025 có xu hướng tăng ở các Tòa án nhân dân khu vực.

Việc giải quyết, xét xử các vụ, việc dân sự đều đảm bảo đúng thời hạn quy định của pháp luật, vấn đề tranh tụng tại phiên tòa được Hội đồng xét xử hết sức chú trọng nhằm đảm bảo các phán quyết của Tòa án đều dựa trên kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Các Tòa án đã tích cực, chủ động xác minh, thu thập chứng cứ nhằm đảm bảo việc giải quyết vụ án khách quan, toàn diện, đúng quy định của pháp luật, hạn chế tối đa việc tạm đình chỉ vụ việc không có căn cứ hoặc việc án tuyên không rõ ràng, gây khó khăn cho công tác thi hành án.

- Các khiếu kiện hành chính chủ yếu là Tòa án nhân dân tỉnh thụ lý, giải quyết liên quan tới các quyết định hành chính, hành vi hành chính về quản lý đất đai. Người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong các vụ án thường

là Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc cấp tỉnh. Từ sau ngày 01/7/2025 thẩm quyền thụ lý, giải quyết xét xử án các vụ án hành chính sơ thẩm đã được giao về cho các TAND khu vực.

Việc giải quyết, xét xử các vụ án hành chính đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, khách quan, đúng quy định của pháp luật; không để án quá hạn luật định. Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, đặc biệt với các cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã được kịp thời và đồng thuận, do đó việc giải quyết, xét xử các vụ án hành chính đảm bảo được quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý hành chính nhà nước, nâng cao uy tín, sự tin tưởng của Nhân dân vào hoạt động tố tụng.

II. Về công tác hoà giải, đối thoại theo tố tụng và theo Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án

+ Về công tác hòa giải, đối thoại theo thủ tục tố tụng:

Năm 2025, công tác hòa giải tiếp tục được thực hiện có hiệu quả, các Tòa án đã chú trọng làm tốt công tác hoà giải, đối thoại, kết quả có 2.830 vụ án được hoà giải, đối thoại thành, đạt tỷ lệ 43,48%. Thông qua công tác hoà giải, đối thoại giúp cho việc giải quyết vụ án nhanh chóng, đồng thời góp phần củng cố mối đoàn kết trong nội bộ Nhân dân.

+ Về công tác hòa giải, đối thoại theo Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án:

Thực hiện Luật hoà giải đối thoại tại Tòa án, năm 2025, Tòa án nhân dân hai cấp đã tiếp tục thực hiện tốt việc hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Thông qua việc hòa giải, đối thoại thành một số lượng đáng kể các vụ việc tranh chấp đã giảm thiểu được một số lượng án phải thụ lý giải quyết theo thủ tục tố tụng, từ đó giảm bớt khối lượng công việc thực tế cho Thẩm phán, Thư ký.

Kết quả, năm 2025, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị có 1.191 vụ, việc được chuyển sang hòa giải, đối thoại; đã hòa giải, đối thoại thành 1.007 vụ, việc các loại, đạt tỷ lệ 84,55%.

III. Về công tác xét xử trực tuyến

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến, năm 2025 Tòa án nhân dân hai cấp đã xét xử được 89 phiên tòa trực tuyến. Trong đó, Tòa án nhân dân tỉnh đã tổ chức được 38 phiên tòa; Tòa án nhân dân cấp khu vực tổ chức được 51 phiên tòa. Tòa án nhân dân tỉnh tổ chức 03 phiên tòa hành chính kết nối điểm cầu Tòa án tỉnh với điểm cầu Ủy ban nhân dân cấp huyện, đã tạo thuận lợi cho người bị kiện nếu tham gia phiên tòa vẫn có thể xử lý một số công việc tại đơn vị. Đã tổ chức được 33 phiên tòa trực tuyến rút kinh nghiệm.

Ngoài ra Tòa án nhân tỉnh đã bố trí điểm cầu thành phần để Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm trực tuyến với điểm cầu thành phần tại TAND tỉnh 49 phiên tòa hình sự, dân sự và hành chính.

IV. Công tác kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ; công tác thi hành án hình sự; áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án

4.1. Công tác kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ

Ngay từ đầu năm công tác, Tòa án nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2025 nhằm mục đích nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc thực hiện tốt các công việc được giao, giữ gìn đạo đức, kỷ luật công vụ, đồng thời thông qua công tác thanh tra, kiểm tra để rút ra những kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Tòa án nhân dân hai cấp. Tòa án nhân dân tỉnh đã tiến hành kiểm tra 08 đơn vị Tòa án nhân dân cấp huyện trước khi sáp nhập Tòa án khu vực. Đã thành lập 02 đoàn kiểm tra đối với các Tòa án nhân dân khu vực về việc thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong tố tụng cũng như khiếu nại, tố cáo về hành chính theo Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Thông tư số 01/2020/TT - TANDTC ngày 18/6/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định về giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiểm tra bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật, kiểm tra công tác chuyên môn. Qua công tác kiểm tra thấy rằng công tác tiếp công dân, việc tiếp nhận, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo nói chung và việc tiếp nhận, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo về hành chính nói riêng được các đơn vị thực hiện hiệu quả, kết quả giải quyết đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Sau khi kết thúc kiểm tra, Tòa án tỉnh đã ban hành Kết luận kiểm tra để chỉ ra những tồn tại, thiếu sót yêu cầu các đơn vị bị kiểm tra khắc phục thiếu sót, tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm và xử lý trách nhiệm đối với cá nhân có khuyết điểm. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện đúng theo pháp luật tố tụng hình sự, dân sự, hành chính và Thông tư số 01/2020/TT-TANDTC ngày 18/6/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Ngoài ra, lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh đã thành lập 02 Tổ giúp việc: 01 Tổ giúp việc cho Ban Thường vụ Đảng ủy Tòa án nhân dân tỉnh trong việc kiểm tra, giám sát Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký; 01 Tổ giúp việc cho Ban Thường vụ Đảng ủy Tòa án nhân dân tỉnh trong việc đôn đốc xử lý, giải quyết án dân sự, nhằm giúp các đơn vị đẩy nhanh tiến độ giải quyết án dân sự góp phần hoàn thành các chỉ tiêu công tác trong năm.

4.2. Công tác thi hành án hình sự

Năm 2025, Tòa án nhân dân hai cấp đã ra quyết định thi hành án hình sự đối với 1.852 người bị kết án, ủy thác 196 trường hợp mà bản án đã có hiệu lực pháp luật. Trong đó:

+ Tòa án nhân dân tỉnh đã ra quyết định thi hành án 380 trường hợp, ủy thác 178 trường hợp.

+ Tòa án nhân dân cấp khu vực đã ra quyết định thi hành án 1.472 trường hợp, ủy thác 92 trường hợp.

+ Lập hồ sơ và ra quyết định giảm án, tha tù trước thời hạn cho 2.253 phạm nhân đang chấp hành án có thành tích trong cải tạo theo đề nghị của các trại cải tạo, trại tạm giam trong dịp Tết Nguyên Đán và dịp 30/4, 02/9. Lập hồ sơ và ra quyết định rút ngắn thời gian thử thách của án treo cho 230 trường hợp đang thi hành án treo.

Việc ra quyết định thi hành án hình sự đảm bảo kịp thời, không để quá hạn luật định; việc hoãn, tạm đình chỉ thi hành án, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đều có căn cứ theo quy định của pháp luật. Các Tòa án đã thường xuyên phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân và Cơ quan thi hành án hình sự cùng cấp rà soát những người đã có quyết định thi hành án phạt tù hiện còn tại ngoại để đôn đốc thi hành án; đồng thời phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý các đối tượng thi hành án treo, cải tạo không giam giữ ở địa phương.

4.3. Kết quả xem xét áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án

Tổng số hồ sơ mà các Tòa án nhân dân cấp khu vực trong tỉnh thụ lý 121 hồ sơ; đã giải quyết 121 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%. Công tác lập hồ sơ, xét duyệt, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính nhìn chung đảm bảo thực hiện đúng đối tượng, đúng pháp luật, kịp thời đưa đối tượng đi chấp hành, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về an ninh trật tự ở cơ sở và nhận được sự đồng tình của Nhân dân cũng như người bị xử lý và thân nhân, gia đình họ. Không có vụ, việc nào đương sự khiếu nại lên Tòa án cấp tỉnh về áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

V. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện đúng theo pháp luật tố tụng hình sự, dân sự, hành chính và Thông tư số 01/2020/TT-TANDTC ngày 18/6/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Năm 2025, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị đã tiếp nhận 47 đơn khiếu nại, tố cáo các loại, trong đó có 47 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết, đã giải quyết 47 đơn.

VI. Về công tác tổ chức, cán bộ

Năm 2025, trước khi sáp nhập, Tòa án nhân dân hai tỉnh tỉnh đã tổ chức tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tổ chức thực hiện công tác bổ nhiệm lại đối 03 công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý. Điều động, luân chuyển đối với 11 Thẩm phán và 11 Thư ký Tòa án. Cử 04 cán bộ đi học trung cấp lý luận chính trị 03 cán bộ tham gia lớp đào tạo nghiệp vụ xét xử. Phân bổ lại biên chế cho các Tòa án nhân dân cấp huyện.

Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước, kế hoạch số 16-KH/ĐU ngày 07/5/2025 của Đảng ủy Tòa án nhân dân tối cao về sắp xếp tổ chức bộ máy trong Tòa án nhân dân, Tập thể lãnh đạo Tòa án nhân dân hai tỉnh đã chủ động chỉ đạo thực hiện công tác sắp xếp, bố trí cán bộ để chuẩn bị cho việc sáp nhập Tòa án nhân dân hai tỉnh và tổ chức các Tòa án nhân dân khu vực. Đến 01/7/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã hoàn thành xong việc sáp nhập Tòa án nhân dân hai tỉnh, đồng thời đã hoàn thành việc tổ chức Lễ công bố các quyết định bổ nhiệm các chức vụ Phó Chánh Chánh án TAND tỉnh, Chánh án, Phó Chánh án TAND các khu vực; đã kiện toàn các chức vụ Chánh Tòa, Phó Chánh tòa, Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Tòa án nhân dân tỉnh; kiện toàn Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân tỉnh và kiện toàn bộ máy giúp việc TAND các khu vực; tham mưu đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh tổ chức bầu Trưởng, Phó đoàn Hội thẩm nhân dân tỉnh và khu vực. Giải quyết kịp thời chế độ, chính sách cho các công chức đủ tuổi, đủ điều kiện, có nguyện vọng nghỉ hưu theo hướng dẫn tại Nghị định 178/NĐ-CP của Chính phủ.

Để kịp thời bổ sung cán bộ cho các Tòa án nhân dân khu vực trước nhiệm vụ tăng thẩm quyền, Tòa án nhân dân tỉnh đã biệt phái 04 Thẩm phán, 02 Thư ký cho các Tòa án nhân dân khu vực để kịp thời giải quyết các công việc, đảm bảo chỉ tiêu thi đua.

Sau khi hợp nhất Tòa án hai tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã phân bổ lại biên chế cho các Tòa án nhân dân khu vực và Tòa án nhân dân tỉnh, theo đó đã điều động 04 Thẩm phán và 13 Thư ký cho các Tòa án nhân dân khu vực. Cử 04 Thư ký đi đào tạo nghiệp vụ xét xử. Bổ nhiệm các chức vụ Chánh văn phòng, Phó Chánh văn phòng cho các Tòa án nhân dân khu vực. Đến nay về cơ bản, đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý tại các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân hai cấp đã được bổ sung đủ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; cán bộ công chức tại các đơn vị được phân bổ hợp lý.

VII. Công tác quản lý Hội thẩm nhân dân và Hoà giải viên

Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị đã phối hợp với Trưởng, phó Đoàn Hội thẩm duy trì tổ chức họp định kỳ về công tác quản lý và tổ chức công tác xét xử. Việc phân công Hội thẩm tham gia phiên tòa đảm bảo thống nhất dựa trên vai trò, chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc và quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn Hội thẩm.

Tiếp tục kiện toàn đội ngũ Hòa giải viên, từ ngày 01/7/2025, Tòa án nhân dân cấp tỉnh không còn thẩm quyền thụ lý các vụ, việc dân sự sơ thẩm nói chung và án hành chính. Do đó, đội ngũ Hòa giải viên được điều chuyển về các Tòa án khu vực.

Năm 2025, Hội thẩm nhân dân hai cấp và các Hoà giải viên được phân công tham gia xét xử và Hoà giải, đối thoại tại Tòa án đều bố trí thời gian nghiên cứu hồ sơ và tham gia xét xử, hoà giải khi có quyết định phân công, trong đó có cả những vụ án được xét xử lưu động tại địa phương. Đội ngũ Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị đều có trình độ, kiến thức không chỉ về pháp luật mà còn có kinh nghiệm và hiểu biết trong nhiều lĩnh vực, cùng với Thẩm phán bảo đảm thực hiện tốt công tác xét xử, góp phần tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân. Các Hoà giải viên đều là những người nhiệt huyết, có trình độ, có nhiều kinh nghiệm trong cuộc sống, có kỹ năng hoà giải có thể đáp ứng được yêu cầu của công tác hoà giải, đối thoại.

Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã tổ chức 02 lớp tập huấn nghiệp vụ cho Hội thẩm nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị vào đợt cuối tháng 11 năm 2024 và cuối tháng 5 năm 2025. Ngoài ra, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị đã thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với Hội thẩm nhân dân hai cấp. Mặc dù cơ sở vật chất tại một số đơn vị còn hạn chế, nhưng các Hội thẩm và Hoà giải viên vẫn được các Tòa án quan tâm bố trí khu vực làm việc riêng biệt và được cung cấp đầy đủ trang thiết bị phục vụ công tác. Tòa án nhân dân cả hai tỉnh cũ đã tổ chức tổng kết công tác Hội thẩm nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026. Sau khi họp nhất hai tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh và Ủy ban MTTQ tỉnh tổ chức hội nghị bầu lại Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn Hội thẩm Nhân dân TAND tỉnh, nhiệm kỳ 2021-2026.

VIII. Công tác cải cách thủ tục hành chính tư pháp và ứng dụng công nghệ thông tin và thông tin tuyên truyền

- Tòa án nhân dân tỉnh tiếp tục tập trung vào việc thực hiện tốt mô hình “Hành chính tư pháp một cửa”, đổi mới quy trình, thủ tục tiếp nhận, xử lý công việc theo hướng đơn giản hoá, rút ngắn thời gian giải quyết; thực hiện nghiêm

Thông tư số 01/2022/TT-TANDTC ngày 15/12/2022 của TAND tối cao quy định việc phân công ngẫu nhiên Thẩm phán giải quyết, xét xử các vụ án, vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án.

- Các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác của các đơn vị Tòa án tiếp tục được tăng cường, các đơn vị đã triển khai ứng dụng có hiệu quả các phần mềm hệ thống của Tòa án nhân dân tối cao phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành như: phần mềm thống kê các loại vụ án, phần mềm quản lý hồ sơ vụ án, phần mềm công bố bản án, phần mềm trợ lý ảo, phần mềm cấp sao trích lục bản án, phần mềm số hóa hồ sơ tài liệu vụ án, phần mềm quản lý Cán bộ công chức; Đã sử dụng và khai thác có hiệu quả hệ thống truyền hình Hội nghị trực tuyến để tổ chức các lớp tập huấn, các cuộc họp giao ban trực tuyến, Hội nghị trực tuyến và xét xử trực tuyến các vụ án Hình sự, dân sự, hành chính; vận hành hiệu quả Trang TTĐT Tòa án để cung cấp các dịch vụ công của TAND tối cao cho người dân như hệ thống nộp tạm ứng án phí, lệ phí trực tuyến; công khai lịch xét xử, các bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật và các quy định pháp luật liên quan trên Trang TTĐT Tòa án; thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú...

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã thực hiện đầy đủ các yêu cầu do Cục Công nghệ thông tin chỉ đạo liên quan đến hoạt động ứng dụng CNTT của Tòa án; Các phần mềm ứng dụng trong công tác đã được TAND tỉnh và các đơn vị TAND khu vực khai thác sử dụng ổn định sau khi Cục CNTT điều chỉnh.

- Tòa án nhân dân tỉnh tích cực đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 329/KH-BCA-BTP-TANDTC ngày 31/5/2025 của Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao về mở đợt cao điểm 90 ngày đêm làm sạch dữ liệu hôn nhân và cắt giảm thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân, Đã rà soát, scan, số hóa, chuyển dữ liệu thành công vào phần mềm kho lưu trữ tài liệu số hóa (Tòa án các cấp): 27.179 hồ sơ bản án, quyết định ly hôn; đạt tỷ lệ 100%.

- Công tác thông tin, tuyên truyền tiếp tục được lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh quan tâm, chỉ đạo. Trang thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh tuyên truyền có hiệu quả các hoạt động của Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tỉnh và các đơn vị TAND cấp huyện (cấp khu vực); công tác phối hợp với các cơ quan báo chí trong việc cung cấp thông tin và đăng tin được thực hiện đúng quy định, đảm bảo thông tin chính xác, kịp thời, đúng quy định.

IX. Về công tác quản lý kinh phí và cơ sở vật chất

- Về quản lý kinh phí:

+ Các đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định về chế độ quản lý, sử dụng kinh phí; việc mua sắm, trang cấp tài sản, các trang thiết bị, phương tiện làm việc

đảm bảo đúng tiêu chuẩn định mức của Toà án nhân dân tối cao quy định; 100% đơn vị có quy chế chi tiêu nội bộ, nghiêm chỉnh chấp hành quy định về thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí. Tòa án nhân dân tỉnh đã thực hiện kiểm tra, hướng dẫn về tài chính, kế toán đối với Tòa án nhân dân cấp huyện theo phân cấp của Tòa án nhân dân tối cao; báo cáo dự toán, quyết toán hoạt động thu, chi tài chính đảm bảo đúng hạn, công khai, minh bạch.

+ Tòa án nhân dân hai tỉnh trước sáp nhập đã tiến hành phân bổ cho các đơn vị dự toán cấp huyện, đảm bảo kịp thời, đúng định mức, minh bạch và công bằng giữa các đơn vị. Kết quả kiểm toán ngân sách năm 2025, Tòa án nhân dân hai cấp không để xảy ra sai sót trong quản lý, sử dụng kinh phí hoặc có trường hợp phải xuất toán các khoản chi năm 2024.

- Về cơ sở vật chất làm việc:

+ Sau khi sáp nhập tỉnh, trụ sở TAND tỉnh Quảng Bình được Tòa án nhân dân tối cao lựa chọn để đặt làm trụ sở chính của Tòa án tỉnh Quảng Trị mới, mặc dù diện tích xây dựng của trụ sở nhỏ, các phòng làm việc có diện tích nhỏ và không đủ số phòng để bố trí chỗ làm việc, nhưng Tòa án nhân dân tỉnh đã khắc phục khó khăn tiến hành cải tạo thêm các phòng làm việc ở các khu vực hành lang còn trống, bổ sung thêm người vào các phòng (mỗi phòng từ 3-4 công chức) để sắp xếp, bố trí đủ phòng làm việc cho toàn bộ công chức Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị mới.

+ Đối với các trang thiết bị làm việc như bàn, ghế, tủ đựng tài liệu, máy vi tính, máy in... tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng trị cũ đã điều chuyển ra bố trí tại trụ sở mới. Đến nay về cơ bản tất cả các đồng chí Thẩm phán, Thư ký đều đã ổn định nơi làm việc.

+ Đối với trụ sở của các Tòa án nhân dân khu vực trực thuộc

Trước khi Quốc hội ra Nghị quyết thành lập Toà án nhân dân tỉnh và các Toà án nhân dân khu vực, Lãnh đạo Toà án nhân dân tỉnh đã có văn bản gửi Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị chuyển giao trụ sở của các đơn vị hành chính đôi dư sau sáp nhập cho các đơn vị Tòa án nhân dân khu vực có diện tích và trụ sở làm việc chật hẹp không đáp ứng được công việc sau khi sáp nhập hai đơn vị thành Tòa án khu vực và đã được UBND tỉnh đồng ý bàn giao Trụ sở của UBND thị trấn Đồng Lê cho Tòa án nhân dân Khu vực 2 sử dụng làm trụ sở chính; Trụ sở UBND thị trấn Kiến Giang bàn giao cho Tòa án nhân dân Khu vực 4 sử dụng làm trụ sở chính. Hiện nay 8/8 đơn vị Tòa án nhân dân khu vực tỉnh Quảng Trị đã đi vào hoạt động ổn định.

X. Về công tác hoạt động xã hội, từ thiện

Cùng với các hoạt động tuyên truyền, Tòa án nhân dân hai cấp cũng đã làm tốt công tác nhằm bảo đảm an sinh xã hội. Các phong trào quyên góp ủng hộ quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, “Quỹ tình nghĩa Tòa án nhân dân” “Quỹ mái ấm công đoàn” ; Phong trào ủng hộ nhân dân Cu Ba anh em và các loại Quỹ khác được cán bộ, công chức, người lao động TAND hai cấp hưởng ứng tham gia đóng góp đầy đủ.

- Các hoạt động xã hội, từ thiện được lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh đặc biệt quan tâm. Các hoạt động nổi bật trong năm qua đó là:

+ Nhân dịp tết nguyên đán, lãnh đạo TAND tỉnh đã trực tiếp đến thăm hỏi, động viên và trao tặng 20 suất quà, mỗi suất quà trị giá 500.000 đồng tiền mặt cho các gia đình Thương binh và thân nhân các Liệt sĩ, gia đình người có công với cách mạng có hoàn cảnh khó khăn tại xã Quảng Châu, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình (cũ).

+ Hưởng ứng Phong trào thi đua "Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước trong năm 2025" do Thủ tướng Chính phủ phát động, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình với sự ủng hộ, đóng góp của toàn thể cán bộ công chức người lao động đã xây và trao tặng 01 nhà tình nghĩa, các vật dụng cần thiết cho sinh hoạt giá trị hơn 110 triệu đồng cho 01 hộ nghèo ở xã Ngân Thủy, tỉnh Quảng Bình cũ.

+ Để ghi nhớ công ơn của các anh hùng liệt sỹ, nhân Ngày Thương binh - Liệt sỹ 27/7/2025, Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã tổ chức Đoàn đến đặt vòng hoa, dâng hương viếng các Anh hùng Liệt sỹ tại Nghĩa trang Quốc gia Trường Sơn, Nghĩa trang Quốc gia Đường 9, tỉnh Quảng Trị; dâng hương tại Thành cổ Quảng Trị và tổ chức dâng hương thả đèn hoa đăng trên sông Thạch Hãn; tiếp tục chăm sóc 290 phần mộ Liệt sỹ tại Nghĩa trang Quốc gia đường 9.

+ Cán bộ công chức Toà án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị đã quyên góp, ủng hộ 01 ngày lương với số tiền hơn 115.000.000 đồng đến đồng bào và Nhân dân đất nước Cu Ba anh em đang gặp nhiều khó khăn.

C. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, NGUYÊN NHÂN, GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

1. Một số tồn tại hạn chế, khó khăn

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong công tác giải quyết, xét xử các loại vụ việc của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng trị còn có những hạn chế, thiếu sót như sau:

- Chất lượng giải quyết, xét xử đã được nâng lên nhưng vẫn còn có các bản án bị huỷ, sửa do đánh giá chứng cứ giữa các cấp Tòa án có khác nhau, tập trung

vào các tranh chấp liên quan đến đất đai, hành chính là những tranh chấp rất gay gắt, phức tạp.

- Tiến độ giải quyết các loại án tranh chấp dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại và án hành chính chưa đảm bảo yêu cầu đề ra. Một số vụ án dân sự phức tạp còn phải tạm đình chỉ, tạm ngưng phiên tòa để thu thập thêm chứng cứ, tài liệu... làm kéo dài thời hạn giải quyết.

- Một số Thẩm phán chưa chủ động trong việc tổ chức phiên tòa trực tuyến, phiên tòa rút kinh nghiệm; việc tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm cơ bản đủ số lượng nhưng chất lượng tranh tụng, điều hành một số phiên tòa chưa cao.

- Nhiều Thẩm phán đăng tải bản án, quyết định lên Cổng thông tin điện tử Tòa còn chậm so với quy định.

- Việc cập nhật phần mềm quản lý án của một số đơn vị chưa đạt yêu cầu; việc tương tác trên phần mềm Trợ lý ảo còn hạn chế.

2. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

- Lượng án Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị thụ lý ngày càng tăng, đặc biệt là án tranh chấp dân sự và hôn nhân gia đình, trong khi đó số lượng Thẩm phán, Thư ký của một số đơn vị chưa đủ để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ sau khi thành lập các TAND khu vực.

- Đối với các vụ án dân sự bị cấp phúc thẩm hủy, sửa là do các tranh chấp phát sinh chủ yếu liên quan đến đất đai rất phức tạp, trong quá trình giải quyết vụ án, có trường hợp Thẩm phán chưa thu thập đầy đủ các tài liệu chứng cứ, bỏ sót người tham gia tố tụng, việc xem xét thẩm định tại chỗ và kết quả đo vẽ trong một số bản án chưa đầy đủ; kết quả định giá tài sản, đặc biệt là giá trị đất chưa phản ánh đúng so với giá thị trường tại thời điểm xét xử dẫn đến việc giải quyết chưa thỏa đáng, việc bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan từ chối làm việc, từ chối khai báo, không hợp tác xảy ra không ít.

- Việc quản lý tài liệu, cung cấp tài liệu, chứng cứ của các đương sự và một số cơ quan liên quan trong vụ, việc dân sự, kinh doanh thương mại, hành chính theo yêu cầu của Tòa án còn chậm, chưa đầy đủ; đặc biệt hiện nay khi đã bỏ cấp huyện và chuyển thẩm quyền về cho cấp xã nên gặp khó khăn trong công tác phối hợp cung cấp tài liệu chứng cứ đối với các vụ án tranh chấp về đất đai. Đặc biệt là các vụ án có nhiều người tham gia tố tụng cư trú ở nhiều địa phương khác nhau nên có khó khăn cho việc tổng đạt các văn bản tố tụng; nhiều vụ án đương sự không hợp tác trong việc tổng đạt văn bản hoặc xem xét, thẩm định tại chỗ; một số bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cố tình vắng mặt tại phiên tòa hoặc xin hoãn phiên tòa nhằm kéo dài quá trình giải quyết, xét xử vụ án. Công tác

định giá tài sản tranh chấp còn gặp khó khăn do chưa thành lập được các hội đồng thẩm định, định giá tài sản.

- Trong các vụ án hành chính, người bị kiện là các cơ quan hành chính và người có thẩm quyền của các cơ quan hành chính, sau khi Tòa án thụ lý vụ án người bị kiện đều có văn bản ủy quyền cho cấp dưới tham gia phiên đối thoại, phiên tòa, nhưng người được ủy quyền thường ít tham gia đối thoại, phiên tòa và có đơn xin vắng mặt. Người bị kiện thường có văn bản cử người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp tham gia phiên đối thoại và phiên tòa. Tuy nhiên, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người bị kiện không đủ thẩm quyền để quyết định các vấn đề liên quan đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, dẫn đến việc đối thoại trong các vụ án hành chính không tiến hành được hoặc đối thoại không thành.

- Hiện nay, cơ sở vật chất của một số đơn vị Tòa án nhân dân khu vực đang xuống cấp trầm trọng, diện tích chật hẹp nhưng phải bố trí nơi làm việc cho hai Tòa án cấp huyện sáp nhập lại như Tòa án nhân dân Khu vực 2, Khu vực 4. Các trụ sở này xây dựng đã lâu, nhiều hạng mục đã bị hư hỏng xuống cấp, vị trí thường xuyên bị ngập sâu khi gặp mưa lũ; trụ sở TAND khu vực 7, khu vực 8 sử dụng lại Trụ sở của TAND huyện Hướng Hóa và TAND huyện Vĩnh Linh có diện tích chật hẹp. Vì vậy ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ công tác, đặc biệt là trong bối cảnh Tòa án nhân dân các khu vực được tăng thẩm quyền xét xử tất cả các loại án dân sự, hành chính sơ thẩm và các vụ án hình sự có mức hình phạt dưới 20 năm tù nên nhu cầu về trụ sở làm việc là rất cấp thiết. Ngoài ra việc bố trí ăn ở, đi lại của công chức ở các Tòa án khu vực cũng như kinh phí hoạt động còn gặp nhiều khó khăn.

3. Những giải pháp khắc phục

Để khắc phục những hạn chế, thiếu sót, khó khăn nêu trên ngoài việc chấp hành nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các Tòa án trong tỉnh đã tiếp tục áp dụng đồng bộ 17 giải pháp của Tòa án nhân dân tối cao đã đề ra, trong đó tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt một số giải pháp trọng tâm sau:

+ Thứ nhất, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu: cải tiến phương thức chỉ đạo, điều hành theo hướng phân công hợp lý; phát huy tính sáng tạo và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu đối với từng đơn vị; chỉ đạo điều hành hoạt động của đơn vị và tổ chức tốt công tác xét xử, giải quyết các loại án. Thường xuyên tự kiểm tra, rà soát hoạt động xét xử, nắm chắc số liệu, tiến độ giải quyết các loại vụ án, nhất là kiểm tra đối với việc thụ lý, giải quyết các loại án đạt tỷ lệ giải quyết thấp, án tạm đình chỉ; kịp thời chỉ đạo khắc phục khó khăn vướng mắc,

chủ động đề ra các giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng, tiến độ giải quyết, xét xử các loại án đảm bảo chỉ tiêu đã đề ra.

+ Thứ hai, điều động, biệt phái Thẩm phán bậc 2 ở cấp tỉnh về tham gia xét xử ở các đơn vị Tòa án cấp khu vực để đảm bảo tiến độ giải quyết án được kịp thời.

+ Thứ ba, nâng cao chất lượng và công tác quản lý cán bộ, Thẩm phán. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm nếu có.

+ Thứ tư, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan có liên quan trong quá trình giải quyết các loại vụ việc; trong thời gian tới đề nghị các cơ quan, tổ chức, đặc biệt là cấp xã khi có yêu cầu của Tòa án phải kịp thời phối hợp cung cấp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ từ cấp huyện chuyển bàn giao về cho cấp xã lưu giữ như bản đồ, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thủ tục đăng ký đất đai... hoặc trả lời quan điểm về diện tích đất thừa, thiếu so với diện tích ghi trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... để Tòa án các khu vực giải quyết các vụ án tranh chấp đất đai được kịp thời, tránh làm cho vụ án kéo dài, phải tạm đình chỉ làm ảnh hưởng đến trình tự tố tụng.

+ Thứ năm, tăng cường công tác kiểm tra chuyên đề, kiểm tra thường xuyên đối với công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án bảo đảm áp dụng thống nhất các quy định mới của pháp luật trong Tòa án hai cấp của tỉnh.

D. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC NĂM 2026

Để hoàn thành tốt các chỉ tiêu công tác năm 2026, góp phần xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị xác định các nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện đó là:

1. Tập trung quán triệt đầy đủ và triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ I; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; các văn bản, nghị quyết của Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp; Các nghị quyết, chỉ thị của Đảng ủy, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2026 của Tòa án nhân dân.

Luôn giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan Tư pháp nói chung, Tòa án nhân dân nói riêng. Tiếp tục giáo dục chính trị, tư tưởng;

phẩm chất đạo đức; ý thức tổ chức kỷ luật; tinh thần trách nhiệm; bản lĩnh chính trị và đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, công chức và người lao động. Toàn thể công chức, người lao động Tòa án nhân dân hai cấp quán triệt phương châm hành động “*Đoàn kết, trách nhiệm, kỷ cương, liêm chính, đổi mới, vượt khó và hiệu quả*”.

2. Các Tòa, Phòng Tòa án nhân dân tỉnh, các đơn vị Tòa án nhân dân khu vực chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác cụ thể, khả thi, phù hợp với thực tiễn của đơn vị. Chủ động thực hiện quyết liệt các giải pháp đột phá để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ công tác theo yêu cầu của Quốc hội và Tòa án nhân dân tối cao đã đề ra.

3. Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động xét xử; thực hiện đồng bộ các giải pháp, khắc phục mọi khó khăn để đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ việc; phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu công tác theo Nghị quyết của Quốc hội. Trong hoạt động xét xử phải hướng tới bảo vệ công lý, công bằng, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân làm thước đo. Không được phép để xảy ra oan, hạn chế tối đa việc sai sót, gây thiệt hại đến quyền và lợi ích của Nhà nước, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Phải thực hiện nghiêm các nguyên tắc xét xử đã được Hiến pháp và pháp luật quy định, nhất là bảo đảm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật; bảo đảm nguyên tắc tranh tụng trong xét xử; xét xử công khai, minh bạch, trừ trường hợp luật định; mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật; bảo đảm quyền bào chữa của bị can, bị cáo, quyền bảo vệ lợi ích hợp pháp của đương sự. Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong xét xử các vụ án, đảm bảo xử lý nghiêm các đối tượng chủ mưu, cầm đầu, lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi, tăng cường các biện pháp nhằm thu hồi tài sản cho nhà nước.

4. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các cơ quan trong hệ thống tư pháp như Viện Kiểm sát nhân dân, Cơ quan điều tra, Cơ quan thi hành án, cũng như với các tổ chức hỗ trợ tư pháp và các cơ quan có liên quan trong quá trình giải quyết các loại vụ, việc. Sự phối hợp phải bảo đảm nhịp nhàng, minh bạch, đúng chức năng, đúng thẩm quyền, trách nhiệm, trên tinh thần thượng tôn pháp luật và cùng hướng đến mục tiêu chung là bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa, quyền con người, quyền công dân, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra về nghiệp vụ để kịp thời phát hiện, khắc phục, rút kinh nghiệm về những sai sót chuyên môn trong quá trình giải quyết, xét xử các loại vụ việc. Đổi mới nội dung, hình thức thanh tra để nâng cao hiệu quả

công tác thanh tra, theo hướng gắn thanh tra công vụ với kiểm tra nghiệp vụ... Thực hiện nghiêm quy định về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu đối với các vi phạm của công chức, người lao động trong phạm vi quản lý và thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong nội bộ.

6. Tập trung xây dựng đội ngũ Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký Tòa án nhân dân đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tập trung làm tốt công tác xây dựng Đảng, xây dựng Ngành trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại, phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, Liêm chính trong nội bộ. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác quản lý đơn vị. Tăng cường rà soát quy hoạch, luân chuyển, điều động, đánh giá và bổ nhiệm cán bộ, kết hợp thực hiện chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tiêu cực, trì trệ; đồng thời qua đó đào tạo, rèn luyện toàn diện cán bộ đáp ứng nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực cho Tòa án nhân dân hai cấp.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, cập nhật đầy đủ cơ sở dữ liệu của ngành Tòa án để kết nối liên thông, đồng bộ, thống nhất với dữ liệu của các cơ quan trong hệ thống chính trị; đổi mới quy trình nghiệp vụ theo hướng số hóa toàn diện, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, loại bỏ các thủ tục trung gian không cần thiết, nâng cao tính công khai, minh bạch và hiệu quả trong quá trình xét xử và thi hành án... Tiếp tục triển khai thi hành nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến, góp phần giảm thiểu thời gian, tiết kiệm chi phí đi lại cho người dân. Chú trọng việc tổ chức các phiên tòa trực tuyến đối với các vụ án hành chính hướng tới xây dựng Tòa án điện tử.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác Tòa án năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2026 của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị./.

Nơi nhận:

- TTTU, TTHĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban NCTU, VPTU; Ban PCHĐND tỉnh;
- VPHĐND tỉnh, VPUBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- CA, PCA TAND tỉnh;
- TAND các khu vực;
- Các Tòa, Phòng TAND tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

CHÁNH ÁN



Nguyễn Hữu Tuyên

Mẫu số 01 A
KẾT QUẢ CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT CÁC LOẠI ÁN
(Số liệu tính từ ngày 01 tháng 11 năm 2024 đến 31 tháng 10 năm 2025)

Số TT	Đơn vị	Hình sự											Dân sự						Hôn nhân & gia đình					
		Thụ lý		Giải quyết		Tỷ lệ (%)		Chất lượng giải quyết			Số vụ trả hồ sơ VKS		Thụ lý	GQ	Tỷ lệ (%)	Chất lượng giải quyết		Hòa giải Thành	Thụ lý	GQ	Tỷ lệ (%)	Chất lượng giải quyết		Hòa giải thành
		Vụ	BC	Vụ	BC	Vụ	BC	Sửa do lỗi Chủ quan	Hủy do lỗi chủ quan	XX Lưu động	Chấp nhận	Không chấp nhận				Sửa do lỗi Chủ quan	Hủy do lỗi chủ quan					Sửa do lỗi chủ quan	Hủy do lỗi chủ quan	
I	TAND tỉnh	355	740	354	734	100%	99%	3	5	0	5	0	365	340	93.2%	2	6	18	498	488	98%	0	0	34
1	Sơ thẩm	193	493	192	487	99.5%	98.8%	3	4	0	5	0	250	225	90.0%	2	2	18	470	460	97.9%	0	0	34
2	Phúc thẩm	162	247	162	247	100%	100%	0	1	0	0	0	115	115	100%	0	4	0	28	28	100%	0	0	0
II	TAND cấp khu vực	950	1,648	946	1,621	100%	98%	4	1	7	7	6	1,811	1,712	94.5%	7	7	1,116	2,318	2,291	98.8%	2	1	1,543
1	TAND khu vực 1	167	306	166	295	99.4%	96.4%	1	0	0	0	3	316	292	92.4%	1	1	199	323	318	98.5%	2	0	224
2	TAND khu vực 2	83	124	83	124	100%	100%	1	1	1	1	1	98	93	94.9%	1	0	51	242	235	97.1%	0	0	104
3	TAND khu vực 3	101	216	99	203	98.0%	94.0%	0	0	2	0	0	201	179	89.1%	0	2	108	217	207	95.4%	0	0	121
4	TAND khu vực 4	101	168	101	168	100%	100%	1	0	4	2	0	174	169	97.1%	0	1	105	284	282	99.3%	0	1	202
5	TAND khu vực 5	198	348	198	348	100%	100%	1	0	0	1	0	346	328	94.8%	3	0	160	326	323	99.1%	0	0	218
6	TAND khu vực 6	81	141	81	141	100%	100%	0	0	0	1	0	369	369	100%	2	0	280	311	311	100%	0	0	221
7	TAND khu vực 7	136	208	135	205	99.3%	98.6%	0	0	0	1	2	63	63	100%	0	2	21	227	227	100%	0	0	162
8	TAND khu vực 8	83	137	83	137	100%	100%	0	0	0	1	0	244	219	89.8%	0	1	192	388	388	100%	0	0	291
TỔNG I+II		1,305	2,388	1,300	2,355	99.6%	98.6%	7	6	7	12	6	2,176	2,052	94.3%	9	13	1,134	2,816	2,779	98.7%	2.0	1.0	1,577

Quảng Trị, ngày 11 tháng 11 năm 2025

Người tổng hợp

Phan Thị Diễm Ý



CHÁNH ÁN

Nguyễn Hữu Tuyên

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

MẪU SỐ 01 B
KẾT QUẢ CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT CÁC LOẠI ÁN
(Số liệu tính từ ngày 01 tháng 11 năm 2024 đến 31 tháng 10 năm 2025)

Số TT	Đơn vị	KDTM							Lao động						Hành chính					Phá sản			
		Hòa giải thành	Thụ lý	GQ	Tỷ lệ (%)	Chất lượng giải quyết		Hòa giải thành	Thụ lý	GQ	Tỷ lệ (%)	Chất lượng giải quyết		Hòa giải Thành	Thụ lý	GQ	Tỷ lệ (%)	Chất lượng giải quyết		Đối thoại thành công	Thụ lý	GQ	Tỷ lệ (%)
						Sửa do lỗi chủ quan	Hủy do lỗi chủ quan					Sửa do lỗi chủ quan	Hủy do lỗi chủ quan					Sửa do lỗi chủ quan	Hủy do lỗi chủ quan				
I	TAND tỉnh	34	64	62	96.9	0	0	1	2	2	100%	0	0	0	52	50	96.2%	1	1	12	0	0	0%
1	Sơ thẩm	34	35	34	97.1%	0	0	1	0	0	0%	0	0	0	52	50	96%	1	1	12	0	0	0%
2	Phúc thẩm	0	29	28	96.6%	0	0	0	2	2	100%	0	0	0	0	0	0.0%	0	0	0	0	0	0%
II	TAND cấp khu vực	1,543	247	239	96.8%	0.0	0.0	93	16	15	93.8%	1	0	12	10	10	100%	1	1	1	2	2	0%
1	TAND khu vực 1	224	89	87	97.8%	0	0	30	11	11	100%	0	0	9	4	4	100%	0	0	1	1	1	100%
2	TAND khu vực 2	104	18	17	94.4%	0	0	4	0	0	0%	1	0	0	0	0	0%	0	0	0	0	0	0%
3	TAND khu vực 3	121	16	15	93.8%	0	0	6	0	0	0%	0	0	0	4	4	100%	0	0	0	0	0	0%
4	TAND khu vực 4	202	17	17	100%	0	0	3	3	3	100%	0	0	3	0	0	0.00%	0	0	0	1	1	100%
5	TAND khu vực 5	218	67	63	94.0%	0	0	36	2	1	50%	0	0	0	0	0	0%	0	0	0	0	0	0%
6	TAND khu vực 6	221	16	16	100%	0	0	8	0	0	0%	0	0	0	2	2	100%	0	0	0	0	0	0%
7	TAND khu vực 7	162	11	11	100%	0	0	3	0	0	0%	0	0	0	0	0	0%	0	0	0	0	0	0%
8	TAND khu vực 8	291	13	13	100%	0	0	3	0	0	0%	0	0	0	0	0	0%	0	0	0	0	0	0%
TỔNG I+II		1,577	311	301	96.8%	0.0	0	94	18	17	94.4%	1.0	0.0	12	62	60	96.8%	1	1	13	2	2	100%

Người tổng hợp

Phan Thị Diễm Ý

Quảng Trị, ngày 14 tháng 11 năm 2025



CHÁNH ÁN

Nguyễn Hữu Tuyên

Số TT	Đơn vị	Áp dụng BPHC tại Toà				Số vụ án quá hạn luật định		Số phiên tòa rút kinh nghiệm	Số bản án được công khai	Số vụ uỷ thác tư pháp đã thực hiện	TỔNG SỐ ÁN BỊ HỦY, SỬA						TỔNG SỐ			Hoà giải, đối thoại thành	Tỷ lệ (%)
		Tỷ lệ (%)	Thụ lý	GQ	Tỷ lệ (%)	Đã giải quyết	Chưa giải quyết				Án sửa do lỗi chủ quan		Án hủy do lỗi chủ quan		Án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan		Thụ lý	GQ	Tỷ lệ (%)		
											Số vụ	Tỷ lệ (%)	Số vụ	Tỷ lệ (%)	Số vụ	Tỷ lệ (%)					
I	TAND tỉnh	0%	0	0	0%	0	0	11	601	243	6	0	12	1	18	1.4%	1,336	1,296	97%	65	5
1	Sơ thẩm	0%	0	0	0%	0	0	7	601	243	6	1	7	1	13	1.4%	1,000	961	96.1%	65	7
2	Phúc thẩm	0%	0	0	0%	0	0	4	0	0	0	0	5	1	5	1.5%	336	335	99.7%	0	0
II	TAND cấp khu vực	0%	121	121	100%	0	0	74	3,735	0	15	0	10	0	25	0.5%	5,352	5,213	97.4%	2,765	53
1	TAND khu vực 1	100%	22	22	100%	0	0	16	812	0	4	0	1	0	5	0.6%	910	878	96.48%	463	53
2	TAND khu vực 2	0%	8	8	100%	0	0	5	343	0	3	1	1	0	4	0.9%	441	428	97.05%	159	37
3	TAND khu vực 3	0%	6	6	100%	0	0	7	403	0	0	0	2	0	2	0.4%	539	504	93.51%	235	47
4	TAND khu vực 4	100%	22	22	100%	0	0	9	539	0	1	0	2	0	3	0.5%	579	572	98.79%	313	55
5	TAND khu vực 5	0%	22	22	100%	0	0	5	653	0	4	0	0	0	4	0.4%	939	913	97.23%	414	45
6	TAND khu vực 6	0%	14	14	100%	0	0	20	202	0	2	0	0	0	2	0.3%	779	779	100%	509	65
7	TAND khu vực 7	0%	17	17	100%	0	0	8	322	0	0	0	2	0	2	0.5%	437	436	99.77%	186	43
8	TAND khu vực 8	0%	10	10	100%	0	0	4	461	0	0	0	1	0	1	0.1%	728	703	96.57%	486	69
TỔNG I+II		100%	121	121	100%	0	0	85	4,336	243	20	0	21	0	41	0.6%	6,688	6,509	97.3%	2,830	43

Người tổng hợp

Phan Thị Diễm Ý

Quảng Trị, ngày 11 tháng 11 năm 2025



CHÁNH ÁN

Nguyễn Hữu Tuyên

KẾT QUẢ CÔNG TÁC HÒA GIẢI, ĐỐI THOẠI THEO LUẬT HÒA GIẢI, ĐỐI THOẠI TẠI TÒA ÁN
(Số liệu tính từ ngày 01 tháng 11 năm 2024 đến 31 tháng 10 năm 2025)

TT	Đơn vị	THEO LUẬT HÒA GIẢI, ĐỐI THOẠI																			Ghi chú	
		Dân sự			Hôn nhân & gia đình			KDTM			Lao động			Hành chính			TỔNG CỘNG					
		Số vụ việc nhận được	Số vụ việc chuyển sang hòa giải	Hòa giải thành	Số vụ việc nhận được	Số vụ việc chuyển sang hòa giải	Hòa giải thành	Số vụ việc nhận được	Số vụ việc chuyển sang hòa giải	Hòa giải thành	Số vụ việc nhận được	Số vụ việc chuyển sang hòa giải	Hòa giải thành	Khiếu kiện nhận được	Khiếu kiện chuyển sang đối thoại	Đối thoại thành	Tổng số vụ việc, khiếu kiện nhận được	Tổng chuyển sang hòa giải, đối thoại	Tỷ lệ (%)	Tổng Hòa giải, đối thoại thành		Tỷ lệ (%)
I	TAND tỉnh	12	12	1	42	37	5	64	-	-	-	-	-	52	-	-	170	49	28.82	6	12.24	
II	TAND cấp khu vực	178	167	48	1,068	967	1,077	9	3	2	-	-	-	10	5	4	1,265	1,142	90.28	1,001	87.65	
Tổng cộng		190	179	49	1,110	1,004	1,082	73	3	2	-	-	-	62	5	4	1,435	1,191	83.00	1,007	84.55	

Người tổng hợp

Phan Thị Diễm Ý

Quảng Trị, ngày 14 tháng 11 năm 2025



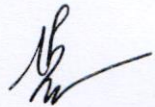
CHÁNH ÁN

Nguyễn Hữu Tuyên

THỐNG KÊ CÔNG TÁC THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ, KIỂM TRA NGHIỆP VỤ VÀ GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO NĂM 2025
(Số liệu tính từ ngày 01 tháng 11 năm 2024 đến 31 tháng 10 năm 2025)

STT	Đơn vị	Số người bị kết án mà bản án đã có hiệu lực pháp luật	Số đã ủy thác	Số ra quyết định thi hành	Hoãn thi hành án	Tạm đình chỉ	Giảm án, Tha tù trước thời hạn	Rút ngắn thời gian thử thách của án treo	Công tác kiểm tra nghiệp vụ						Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo					
									Số bản án, quyết định có HLPL của TAND cấp huyện		Số hồ sơ vụ án đã kiểm tra	Số hồ sơ thi hành án đã kiểm tra	Số đơn vị TAND cấp huyện hiện có	Số đơn vị TAND cấp huyện đã kiểm tra	Thụ lý		Giải quyết		Còn lại	
									Số bản án, quyết định đã kiểm tra	Số bản án, quyết định đã kiểm tra					Đơn thuộc thẩm quyền	Đơn không thuộc thẩm quyền	Đơn thuộc thẩm quyền	Đơn không thuộc thẩm quyền (chuyên thẩm hoặc trả đơn)	Đơn thuộc thẩm quyền	Đơn không thuộc thẩm quyền
I	TAND tỉnh	398	18	380	18	3	177	0	0	3,885	0	0	8	8	15	0	15	0	0	0
II	TAND cấp khu vực	1,678	178	1472	34	0	0	230	0	0	0	0	0	0	32	0	32	0	0	0
1	TAND Khu vực 1	292	37	255	9	0	0	68	0	0	0	0	0	0	7	0	7	0	0	0
2	TAND Khu vực 2	128	9	119	1	0	0	29	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	TAND Khu vực 3	223	24	199	3	0	0	64	0	0	0	0	0	0	1	0	1	0	0	0
4	TAND Khu vực 4	193	19	168	5	0	0	44	0	0	0	0	0	0	9	0	9	0	0	0
5	TAND Khu vực 5	332	39	274	12	0	0	0	0	0	0	0	0	0	13	0	13	0	0	0
6	TAND Khu vực 6	194	13	178	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
7	TAND Khu vực 7	209	16	193	4	0	0	22	0	0	0	0	0	0	1	0	1	0	0	0
8	TAND Khu vực 8	107	21	86	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	1	0	1	0	0	0
Tổng hợp		2,076	196	1,852	52	3	177	230	0	3,885	0	0	8	8	47	0	47	0	0	0

Người tổng hợp



Phan Thị Diễm Ý

Quảng Trị, ngày 14 tháng 11 năm 2025
CHANH ÁN


Nguyễn Hữu Tuyên